The Virtues Series

BÉ HỌC LỄ GIÁO

Bài học về **lòng cảm thông**

Trái tim vàng của Emily

Emily's heart of gold

SONG NGỮ ANH-VIỆT

First News

Ken Spillman – James Tan

Biên dịch: **Bùi Thị Ngọc Hương**

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Duong Kobo's Book Club

Tủ sách Kỹ thuật số
dành cho
Kindle & Kobo

SCAN TO JOIN

TRÁI TIM VÀNG CỦA EMILY

First News

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng Biên tập

ĐINH THỊ THANH THỦY

Chịu trách nhiệm bản thảo:

TRẦN BAN

Biên tập: Nguyễn Văn Sướng

Bìa: Nguyễn Hùng

Trình bày: Bích Trâm

Sửa bản in: Nguyễn Nguyên

Tác giả: Ken Spillman

Minh họa: James Tan

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1 - TP.HCM

ĐT: 38225340 - 38296764 - 38247225 - Fax: 84.8.38222726

Email: tonghop@nxbhcm.com.vn

Sách online: www.nxbhcm.com.vn / Ebook: www.sachweb.vn

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 1

62 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP.HCM - ĐT: 38 256 804

NHÀ SÁCH TỔNG HỢP 2

86 - 88 Nguyễn Tất Thành, Q.4, TP.HCM - ĐT: 39 433 868

Thực hiện liên kết

Công ty TNHH Văn hóa Sáng tạo Trí Việt (First News)

11H Nguyễn Thị Minh Khai, P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM

In lần thứ 1, số lượng 4.000 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm tại Công ty Cổ phần In Vườn Lài (106 Đào Duy Từ, P. 5, Q. 10, TP. HCM). Xác nhận đăng ký xuất bản số 4637-2016/CXBIPH/05-328/THTPHCM ngày 19/12/2016 - QĐXB số 1631/QĐ - THTPHCM-2016 ngày 21/12/2016. In xong và nộp lưu chiểu quý I/2017. ISBN: 978-604-58-5916-2.

THÂN GỬI QUÝ PHỤ HUYNH VÀ QUÝ THẦY CÔ GIÁO,

Chúng ta vẫn thường lấy làm ngạc nhiên rằng đôi khi những điều tưởng chừng như nhỏ bé, bình dị và hết sức đơn giản lại có thể có ảnh hưởng rất lớn đến con trẻ.

Trong bộ sách này, tác giả Ken Spillman hoàn toàn không giáo dục các em theo một khuôn mẫu lễ giáo cứng nhắc, mà thay vào đó, ông đã dùng chính góc nhìn của trẻ thơ để biểu đạt rõ nét những cảm xúc, sự nhạy cảm và chiều sâu suy nghĩ trong mỗi tình huống cuộc sống hằng ngày mà các em có thể đã, đang và sẽ gặp, song chưa có cách cư xử hay suy nghĩ thích hợp.

Bộ sách THẦN ĐỒNG TIẾNG ANH - BÉ HỌC LỄ GIÁO là những câu chuyện đời thường, sinh động giúp các em hiểu rõ rằng những chọn lựa, những lời hứa, những cách cư xử tuy nhỏ nhưng sẽ góp phần lớn trong việc xây dựng nên tính cách, lễ giáo của mỗi người.

Mỗi nhân vật tí hon sẽ thuật lại câu chuyện và cách giải quyết tình huống của riêng mình, từ đó các độc giả nhí sẽ có thể nhìn nhận lại bản thân, học hỏi thêm điều mới. Nhờ vậy, tính cách tích cực sâu thẳm trong các em sẽ phát triển một cách tự nhiên.

Hơn nữa, có nhiều nghiên cứu cho rằng văn học có sức mạnh to lớn trong việc định hình trí tuệ và tâm hồn của trẻ em. Theo học giả Gates và Mark: “Thông qua cánh cửa văn học, chúng ta được bước vào một thế giới vô hình, một thế giới cho phép chúng ta có sự nhìn nhận, cảm thông, thấu hiểu đến mức cuối cùng sẽ làm thay đổi chính cách chúng ta nhìn nhận bản thân và cuộc sống”.

Vì thế, điểm đặc biệt nữa của bộ sách này nằm ngay chính bản thân câu chữ tiếng Anh được chọn lọc từ 5.000 từ vựng căn bản dành cho trẻ em.

Mỗi tập truyện chứa gần 1.000 từ vựng tiếng Anh thông dụng sẽ giúp các em vừa trau dồi vốn từ vừa nâng cao khả năng đọc hiểu và cách xử lý ngôn từ mang đậm tính văn học của mình. Những từ khó sẽ được in nghiêng để các em có thể học thêm.

Tôi tin chắc các em sẽ đạt được những điều này qua bộ sách này của Ken Spillman.

Tiến sĩ - Giáo sư phụ tá Myra Garces-Bacsal,

Điều phối viên Chương trình Thạc sĩ chất lượng cao

Học viện Giáo dục Quốc gia, Singapore

CHAPTER 1 - CHƯƠNG 1

The words Emily hated the most were "*selfish*" and "*spoilt*". She was tired of hearing them again and again.

Was it selfish to say what she really wanted? Wouldn't it be weird if she never asked for more?

"Emily," Mum or Dad would say. "You need to think of others."

***

Những từ Emily ghét nhất là "*ích kỷ*" và "*hư*". Cô phát mệt vì cứ phải nghe đi nghe lại hoài.

Nói lên điều mình thực sự muốn mà là ích kỷ sao? Chẳng lẽ không bao giờ đòi hỏi thêm lại không phải là kỳ cục à?

"Emily à", mẹ hoặc ba hẳn sẽ nói. "Con phải biết nghĩ cho người khác chứ."

***

One morning, Mum promised to take Emily shopping after school.

Emily's ballet shoes were *tatty*, and the *leotard* she wore to class had become a little tight. She loved dancing and had been asking for a new *leotard* and shoes for weeks. If Emily had asked nicely, Mum might have bought them earlier - but she asked in a voice that was*demanding* and *whiny*. She didn't seem to care that there were many other things her parents needed to buy.

"Ballet shoes are not cheap," Mum told Emily patiently. "But if we get them today, you'll have one less thing to *nag* me about."

***

Một buổi sáng, mẹ hứa dẫn Emily đi mua sắm sau giờ học.

Đôi giày ba lê của Emily đã *sờn rách*, còn *bộ đồ múa* cô bé mặc đến lớp thì hơi chật. Cô thích nhảy múa và đã xin mua *đồ múa ba lê* và giày mới suốt mấy tuần nay. Nếu Emily xin đàng hoàng, có lẽ mẹ đã mua sớm rồi - nhưng cô lại xin bằng một cái giọng *đòi hỏi* và *cáu kỉnh*. Dường như cô chẳng hề quan tâm là ba mẹ còn rất nhiều thứ khác cần sắm sửa.

"Giày ba lê không rẻ đâu", mẹ kiên nhẫn nói với Emily. "Nhưng nếu hôm nay chúng ta mua giày thì con sẽ phải bớt *mè nheo* thứ khác nha."

That same day, Grandpa felt pain in his chest and Grandma took him to the hospital. As soon as Mum heard, she dashed out to be with them and stayed while Grandpa's tests were carried out.

When Emily saw Dad waiting for her at the school's entrance, her heart *sank*. Where was Mum? What about her *promise*?

***

Cùng ngày hôm đó, ông ngoại bị đau tức ngực và bà ngoại đã đưa ông đến bệnh viện. Nghe tin, mẹ liền lao ngay đến và ở bên ông bà trong khi ông được kiểm tra.

Khi Emily trông thấy ba đứng đợi ở cổng trường, tim cô *chùng* xuống. Mẹ đâu rồi? Còn *lời hứa* của mẹ thì sao?

***

"Grandpa's not well," Dad told her. "Mum's very worried."

"But she said we'd go shopping," Emily *protested*. "She promised! Isn't Grandma there? Anyway, Grandpa's old enough to see a doctor all by himself."

"Oh, Emily, you spoilt child," Dad said, and pressed his lips together. He didn't even look at her again until they reached home.

***

"Ông ngoại không khỏe", ba nói với cô. "Mẹ rất lo lắng."

"Nhưng mẹ đã nói là chúng ta sẽ đi mua sắm mà", Emily *cự nự*. "Mẹ đã hứa rồi! Bộ bà ngoại không có ở đó à? Dù sao thì ông cũng đủ lớn để tự đi khám bệnh một mình mà."

"Này, Emily, con hư quá rồi đấy!", ba nói và mím chặt môi. Thậm chí, ba còn chẳng thèm nhìn cô bé lần nào nữa cho tới khi về đến nhà.

***

Once they were inside, Dad sat Emily at the kitchen table and *eyeballed* her.

"Grandpa is ill. For all we know, it could be serious. Grandma's upset and your mother is worried sick. I cancelled a meeting to pick you up from school..."

Dad paused and took a deep breath. "My goodness, how selfish can you be? All you can think about is shopping?"

***

Khi đã vào trong nhà, ba ngồi cạnh Emily ở bàn ăn và *chằm chằm nhìn* cô.

"Ông đang bị bệnh. Theo như tất cả những gì chúng ta biết thì tình hình có thể nghiêm trọng. Bà rất buồn, còn mẹ con thì lo đến phát ốm. Ba phải hủy một cuộc họp để đến trường đón con..."

Ba ngừng lại và hít một hơi thật sâu. "Trời ơi, sao mà con có thể ích kỷ như vậy? Tất cả những gì con nghĩ chỉ là đi mua sắm thôi

sao?"

Emily shifted in her chair. "No need to shout," she said. "You're making my head hurt."

Dad gave her a look of disgust. He flicked a switch on the wall and the noise of the *electric kettle* grew between them. "Now please - start your homework and forget about shopping."

***

Emily vùng vằng trên ghế. "Ba không cần phải hét lên như vậy", cô nói. "Ba làm con đau cả đầu."

Ba ném cho cô một cái nhìn chán ghét. Ông bật một công tắc trên tường và tiếng ồn của *ấm đun nước siêu tốc* vang lên giữa cuộc nói chuyện của họ. "Giờ thì làm ơn - bắt đầu làm bài tập về nhà và quên vụ mua sắm đi!"

Emily *stomped off* to her room.

All she could think was sheesh and hmph and pht.

Then she thought: “If Mum’s REALLY late, is Dad too mad with me to order pizza for dinner?”

***

Emily *dậm mạnh chân* đi về phòng mình.

Trong đầu cô giờ chỉ toàn là xí, hừm và hứ.

Rồi cô nghĩ: “Nếu mẹ THỰC SỰ về trễ, liệu ba có giận mình đến mức không đặt pizza ăn tối luôn không nhỉ?”.

My Room!
KEEP OUT

CHAPTER 2 - CHƯƠNG 2

Emily completed her homework and wondered whether Dad had really, truly decided to let her *die of starvation*.

Finally, she heard keys in the front door and her mother's voice in the living room.

Emily poked her head out of her bedroom.

"What's for dinner, Mum?" she called.

***

Emily đã làm xong bài tập về nhà và tự hỏi liệu ba có thật sự, thiệt tình quyết định để cô *chết đói* không.

Cuối cùng, cô cũng nghe thấy tiếng mở khóa cửa trước và giọng mẹ trong phòng khách.

Emily ló đầu ra khỏi phòng ngủ.

"Ăn tối gì vậy mẹ?", cô gọi.

It was Dad who answered. "Come here, Emily."

Emily found her parents sitting on the sofa. Mum was *sobbing* and Dad had an arm around her shoulders. Mum blew her nose and motioned for Emily to sit with them.

***

Nhưng ba lại là người lên tiếng: “Lại đây, Emily”.

Emily nhìn thấy ba mẹ đang ngồi trên ghế sofa. Mẹ đang *thổn thức*, còn ba thì vòng tay ôm vai mẹ. Mẹ xì mũi rồi xích qua cho Emily ngồi cùng.

***

“Grandpa will be having an *operation* tomorrow,” Dad told Emily. “It’s a *complicated* operation, with high *risks*.”

Emily thought Dad was trying to sound like a doctor himself.

Mum reached out and took her hand. “He could die, Emily,” she said, starting to cry again.

***

“Ông sẽ *phẫu thuật* vào ngày mai”, ba nói với Emily. “Đó là một cuộc phẫu thuật *phức tạp*, có nhiều *rủi ro*.”

Emily nghĩ ba đang cố ra vẻ như là bác sĩ.

Mẹ vươn người nắm tay cô. “Ông có thể chết, Emily à”, mẹ nói, rồi lại bắt đầu khóc nức nở.

Emily couldn't *imagine* Grandpa dying. Nobody she knew had ever died. Mum exaggerated a lot. She was probably *exaggerating* now.

"Grandpa's always sick - he's old, that's all. He's been old for a long time. I bet he'll be fine."

***

Emily không thể *hình dung* nổi việc ông có thể chết. Chưa từng có ai mà cô quen biết bị chết cả. Mẹ từng *nói quá* lên. Chắc chắn bây giờ mẹ cũng đang nói quá lên thôi.

"Ông lúc nào mà chẳng đau ốm ạ - ông già rồi, nên vậy thôi mà. Ông đã già yếu từ lâu nay rồi. Con đảm bảo là ông sẽ ổn thôi."

Mum shook her head. “It’s a *big operation*, sweetie. We’ll go and spend the day at the hospital with Grandma.”

“What about school?” Emily asked.

“Not tomorrow,” Dad replied.

“Cool,” Emily thought.

***

Mẹ lắc đầu. “Đây là một cuộc *đại phẫu*, con yêu à. Cả nhà chúng ta sẽ đến bệnh viện hôm đó với ông.”

“Còn đi học thì sao ạ?”, Emily hỏi.

“Ngày mai thì không”, ba trả lời.

“Tuyệt quá!”, Emily thầm nghĩ.

***

But that night, after eating far too much of the pizza Mum had ordered, Emily lay wide awake in bed.

All she could think about was Grandpa.

Grandpa was a quiet man with a heart of gold. He had never said she was spoilt, and always had a joke to tell her. Even when she was in trouble with Mum and Dad, Grandpa would *purse his lips* and *shrug*, as if to say, "This is what all parents must do."

What if that heart of gold stopped beating? What if Grandpa really did die?

***

Nhưng tối hôm đó, sau khi no căng bụng với món pizza mẹ gọi, Emily nằm thao thức mãi trên giường.

Tất cả những gì cô nghĩ là về ông ngoại.

Ông là một người trầm tĩnh với trái tim vàng. Ông chưa bao giờ nói cô là đứa trẻ hư và luôn kể chuyện cười cho cô nghe. Ngay cả khi cô gặp rắc rối với ba mẹ, ông vẫn chỉ *mím môi* và *nhún vai*, như thể muốn nói rằng: "Đó là điều mà tất cả các bậc cha mẹ phải làm".

Nếu trái tim vàng đó ngừng đập thì sao nhỉ? Nhỡ ông chết thật thì sao?

Ward 15
X-RAY

CHAPTER 3 - CHƯƠNG 3

The hospital was bigger and busier than Emily had ever *imagined*. The *elevators* were packed. Nurses and orderlies rushed back and forth along *corridors*. Everywhere, people seemed to be waiting.

Grandma had brought a book to read. It lay open on her lap, but she wasn't turning any pages.

After Dad replied to work emails, he let Emily play games on his tablet. Even then, time seemed to drag.

***

Bệnh viện rộng lớn và bận rộn hơn Emily từng *hình dung*. Mọi *thang máy* đều chật cứng. Các y tá và hộ lý hối hả chạy ngược chạy xuôi dọc theo các *hành lang*. Đâu đâu dường như cũng có người đang chờ đợi.

Bà đem theo một cuốn sách để đọc. Cuốn sách để mở trên đùi nhưng bà không lật sang trang nào.

Sau khi trả lời các email công việc, ba cho phép Emily chơi trò chơi trên máy tính bảng. Nhưng có vẻ như thời gian vẫn kéo dài lê thê.

***

Emily wondered what could be so wrong inside Grandpa's chest that it took hour upon hour to fix. Something felt wrong inside her own chest too. Pictures of Grandpa raced through her head. She looked at Grandma, suddenly realising how anxious she must be feeling.

***

Emily tự hỏi không biết trong ngực ông có hỏng hóc gì nghiêm

trọng đến nỗi phải mất hàng giờ để chữa như vậy. Cô cảm thấy trong ngực mình cũng có gì đó xốn xang không yên. Những hình ảnh về ông lướt nhanh trong đầu cô. Emily ngước nhìn bà, đột nhiên cảm nhận được bà đang lo lắng đến như thế nào.

Finally, a nurse came and sat beside Grandma.

"Your husband came through the surgery just fine," she said. "He'll be back in the ward soon, but he'll need time to *recover*."

Grandma gave out a little cry of relief. She looked at Mum. "He's okay," she *whispered*.

***

Cuối cùng, một y tá bước đến và ngồi xuống cạnh bà.

"Chồng bà đã trải qua ca phẫu thuật thành công", cô ấy nói. "Bác trai sẽ được đưa về lại phòng bệnh sớm thôi, nhưng bác ấy cần thời gian *phục hồi*."

Bà bật ra tiếng nấc nhẹ lòng. Bà nhìn mẹ. "Ba ổn rồi", bà *thì thầm*.

Two more hours passed before they could see him.

At first, Emily thought they had entered the wrong room. Grandpa was old, but not nearly as old as the man she saw on the bed in front of her. The man had an oxygen mask covering his mouth. His hair seemed thinner and his cheeks were *hollowed* out.

***

Hơn hai tiếng sau cả nhà mới được gặp ông.

Mới đầu Emily còn tưởng họ vào nhầm phòng. Ông ngoại đã già, nhưng chắc chắn không thể già đến mức như ông lão mà cô bé nhìn thấy trên chiếc giường bệnh trước mặt. Ông cụ đó mang mặt nạ dưỡng khí che kín miệng. Tóc ông có vẻ ít hơn và hai má thì *hóp* lại.

Only when Mum and Grandma kissed the man did she know it was really Grandpa. He was a *thin*, silent mound.

Emily felt a stab of panic, worrying that he might have died since the nurses last checked on him. A machine connected to him was drawing graphs, and she supposed that was good.

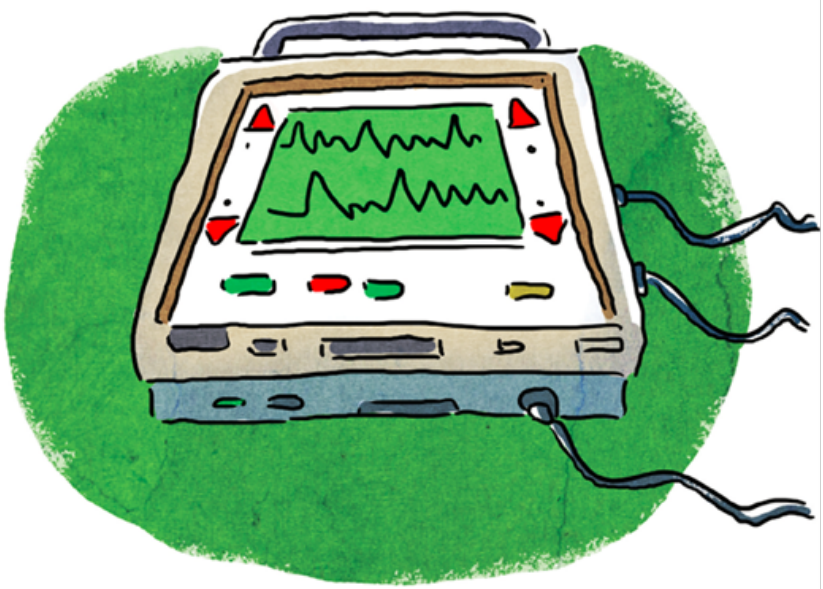

Chỉ đến khi mẹ và bà hôn ông thì cô mới chắc chắn người đó đích thực là ông của mình. Ông trông như một ụ đất *gầy gò*, im lặng.

Emily chợt thấy lồng ngực nhói lên, sợ rằng ông có thể đã chết sau khi cô y tá vào kiểm tra lúc nãy. Một cái máy gắn vào người ông đang vẽ các đường đồ thị, và cô cho là mọi việc đều tốt đẹp.

***

Suddenly, tears welled up in Emily's eyes.

Dad rested his hand lightly on her shoulder. "It's okay, Em. Grandpa did well."

Mum looked across at them. "We nearly lost him, didn't we, sweetie? But he's okay. Grandpa's okay."

Emily saw such raw feeling in Mum's eyes, and could hold back no longer. She threw herself into her mother's arms, tears streaming down her face.

Leaving the hospital, Emily couldn't help thinking about all the other people who were there that day.

***

Bỗng dưng nước mắt Emily tuôn rơi.

Ba đặt nhẹ tay lên vai cô bé. "Không sao đâu, Emily. Ông đã rất kiên cường."

Mẹ nhìn qua hai cha con. "Suýt chút nữa chúng ta đã mất ông rồi, phải không con yêu? Nhưng giờ ông ổn rồi. Ông ngoại ổn rồi."

Nhìn đôi mắt tràn đầy cảm xúc chân thành của mẹ, Emily không thể kìm nén thêm nữa. Cô bé nhào vào vòng tay của mẹ, nước mắt tuôn như mưa trên mặt.

Khi rời bệnh viện, Emily không thể ngừng nghĩ đến tất cả những người có mặt ngày hôm đó.

***

Some were sick, some were dying. Some of those in the waiting rooms might have received bad news - about grandparents, parents, sisters and brothers. Maybe even about children.

Emily felt shaken, as if chance alone had saved her from stumbling into a *bottomless* pit.

***

Một số người đang đau bệnh, một số người đang hấp hối. Một số người trong phòng chờ có lẽ đã nhận tin dữ - về ông bà, cha mẹ hay anh chị của họ. Thậm chí, có thể về cả những đứa con.

Emily cảm thấy mọi thứ đều lung lay, như thể chỉ có thần may mắn mới cứu cô không bị sa chân vào cái *hố sâu không đáy* vậy.

CHAPTER 4 - CHƯƠNG 4

Grandpa soon started telling jokes again, and life seemed almost normal.

Every afternoon, Emily went with Mum to visit him in the hospital. Often they ate dinner with Grandma and helped her around the house.

Not once did Emily *complain*. She remembered the feeling she'd had on the day of Grandpa's operation.

***

Không lâu sau, ông bắt đầu kể chuyện cười lại và cuộc sống gần như trở lại bình thường.

Chiều nào Emily cũng cùng mẹ đến thăm ông ở bệnh viện. Họ thường ăn tối với bà và giúp làm những việc lặt vặt trong nhà.

Emily không hề *kêu ca* tiếng nào. Cô vẫn còn nhớ cái cảm giác lo sợ vào ngày ông phẫu thuật.

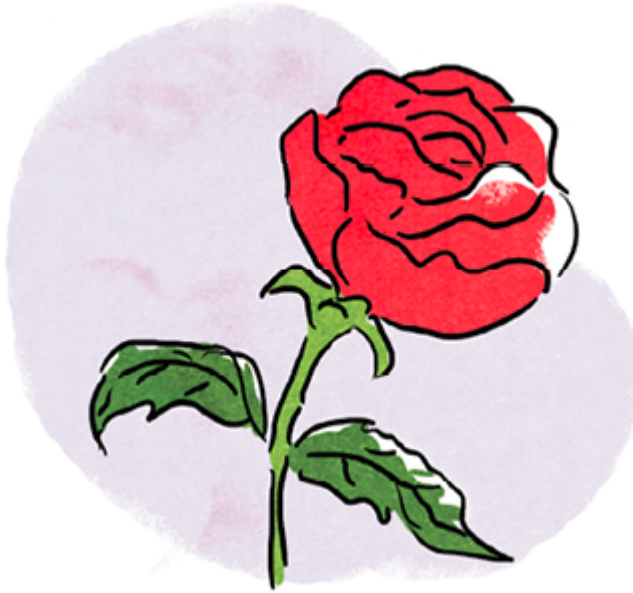

When a flower bloomed in Grandma's tiny balcony garden, Emily went out to pick it for Grandpa's bedside vase.

A small team of ants was dragging a dead moth across the balcony. Without thinking, Emily removed her slipper to slap them.

Then, she hesitated and watched the ants' slow progress. "What a huge task," she thought, suddenly deciding to leave them to it.

***

Khi những bông hoa xinh đẹp nở rực trên khu vườn ban công tí hon của bà, Emily đã đến hái xuống và cắm vào bình hoa cạnh giường ông.

Bỗng có một đàn kiến nhỏ tha một cái xác bướm đêm ngang qua ban công. Không chần chừ, Emily tháo dép ra định đập chết chúng.

Rồi không hiểu sao, cô do dự và dõi mắt nhìn đàn kiến ì ạch di chuyển. "Quả là một công việc cực nhọc", cô thầm nghĩ, và bỗng nhiên quyết định để mặc chúng đi.

***

Without any more nagging, Mum bought new ballet shoes and a leotard to replace the ones Emily had outgrown.

"And because you've been so helpful since Grandpa's been in hospital," Mum told her, "we'll order one of the ballet school's windbreakers when you go to your Tuesday class. I'm really proud of how *thoughtful* you've become lately."

***

Không cần Emily mè nheo thêm nữa, mẹ đã mua cho cô một đôi giày ba lê và bộ đồ múa mới tinh để thay cho những món cũ mà Emily không mặc vừa.

"Vì con đã biết giúp đỡ mọi người trong thời gian ông nằm viện", mẹ nói với cô, "ba mẹ sẽ đặt mua cho con một cái áo khoác của trường dạy ba lê khi con đi học vào thứ Ba. Mẹ thực sự tự hào vì gần đây con đã *chín chắn* hơn."

During recess at school one day, Emily noticed a girl sitting alone.

The girl was staring at the ground, *clasping* and unclasping her

hands. She wasn't in Emily's class, and Emily thought she might be new in school.

"Are you okay?"

The girl nodded - but her eyes told Emily that she wasn't.

Ngày nọ, trong suốt giờ ra chơi ở trường, Emily để ý thấy một bạn gái đang lặng lẽ ngồi một mình.

Bạn gái ấy đang nhìn chằm chằm xuống đất, cứ *siết chặt* hai tay rồi lại mở ra. Bạn ấy không học cùng lớp với Emily, và Emily nghĩ có lẽ cô bạn ấy là học sinh mới.

"Bạn ổn chứ?"

Cô bạn gật đầu - nhưng đôi mắt của bạn ấy nói với Emily rằng bạn không ổn chút nào cả.

Emily sat beside her. “You’re new, right?”

The girl nodded again and shrugged. “But I’m always new because I’m always changing schools,” she said. “Whenever my dad isn’t happy with my results, he *blames* the school. Next I get moved and have to make new friends again.”

“Did your mum also want you to move here?”

“My mother’s dead,” the girl replied.

***

Emily ngồi xuống cạnh cô bạn. “Bạn là học sinh mới phải không?”

Cô bạn lại gật đầu và nhún vai. “Nhưng mình luôn là học sinh mới vì mình cứ phải chuyển trường hoài”, cô bạn nói. “Bất cứ lúc nào ba mình không hài lòng với kết quả học tập của mình thì ba lại *đổ lỗi* cho trường học. Sau đó, mình phải chuyển trường và lại phải làm quen với các bạn mới.”

“Thế mẹ bạn cũng muốn bạn chuyển đến trường này à?”

“Mẹ mình mất rồi”, cô bạn đáp.

Questions raced through Emily's mind, but she asked none of them. Instead, she put an arm around the girl and squeezed her tight.

She thought about Grandpa. She thought about Mum. She thought about the way her own father had always forgiven her *tantrums* and*mistakes*.

She thought about being this girl, right here and right now. She felt for her.

***

Những câu hỏi cứ quẩn quanh trong đầu Emily, nhưng cô không hỏi được câu nào. Thay vào đó, cô chỉ nhẹ nhàng vòng tay ôm chặt người bạn mới.

Cô nghĩ về ông. Cô nghĩ về mẹ. Rồi lại nghĩ về người ba thương yêu đã luôn tha thứ cho những cơn *giận dỗi* và sự *ngang bướng* của cô.

Emily tưởng tượng mình là người bạn này, ngay ở đây và ngay lúc này. Cô cảm thông với cô bạn.

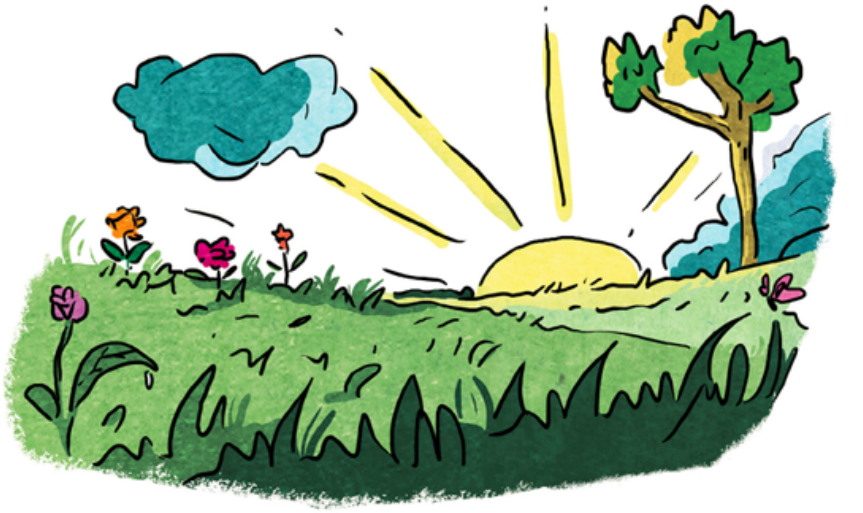

“What’s your name?” Emily asked.

“Jolene.”

“I’m Emily, and if your dad makes you change schools again, we’re still going to be friends, right?”

Jolene smiled. It was a *shy* smile, like the first ray of sunshine after a storm.

“Right,” she said.

***

“Bạn tên gì?”, Emily hỏi.

“Jolene.”

“Mình là Emily và nếu ba bạn lại bắt bạn chuyển trường nữa, thì chúng mình sẽ vẫn làm bạn nhé, được không?”

Jolene nhoẻn miệng cười. Đó là một nụ cười *e thẹn*, như tia nắng đầu tiên ló dạng sau cơn bão.

“Được chứ”, cô bạn nói.

***

When Grandpa was up and about again, Grandma celebrated by

booking a table at a popular restaurant.

“Emily,” Grandma said. “You’ve been such a big help to me. Let’s go and watch a movie - we’ll meet the others at the restaurant. Would you like to invite one of your friends from school?”

“May I ask Jolene? She’s a new girl.”

“Of course,” Grandma smiled. “Do you have her mother’s number?”

Emily opened her mouth to explain.

She had never felt more grateful for all that she had, and for all she had never lost.

***

Khi ông khỏe lại, bà ăn mừng bằng cách đặt bàn tiệc ở một nhà hàng nổi tiếng.

“Emily ơi”, bà nói. “Cháu đã giúp đỡ bà rất nhiều. Chúng ta đi xem phim nhé - rồi chúng ta sẽ gặp những người khác ở nhà hàng sau. Cháu có muốn rủ thêm bạn nào ở trường không?”

“Cháu có thể rủ Jolene không ạ? Đó là người bạn mới của cháu.”

“Tất nhiên rồi”, bà cười. “Cháu có số điện thoại của mẹ bạn ấy không?”

Emily mở miệng giải thích.

Cô chưa bao giờ cảm thấy biết ơn về tất cả những gì cô đang có và về tất cả những gì cô bé chưa bao giờ mất đi như bây giờ.

DISCUSSION QUESTIONS - CÁC CÂU HỎI THẢO LUẬN

1) Emily's parents were worried about Grandpa, but Emily was only concerned that Mum had not kept her promise to take her shopping. Why do you think this was the case?

2) Emily could not imagine Grandpa dying, because nobody Emily knew had ever died. What does it mean when someone dies? Have you known someone who passed away? How did you feel?

3) What was it about Grandpa that caused Emily to remember him as having a heart of gold?

4) How did Emily and her family feel when Grandpa was having the operation?

5) How did Emily and her family feel when they heard the good news from the nurse that the surgery went well?

6) Grandpa's surgery went well. Why do you think Emily still cried after seeing Grandpa?

7) Emily's mum praised Emily for being more thoughtful after Grandpa's operation. What does it mean to be thoughtful? What did Emily say or do to earn her mum's praise?

8) After listening to Jolene's story about her family, how did Emily feel about her own family and all that she had? Is Emily at the end of the story different from Emily at the start of the story?

9) Find the word "compassion" in your dictionary. How does Emily show compassion in the story?

10) Share your thoughts about someone you know who shows compassion. How can you be more thoughtful in what you say or do?

***

1. Ba mẹ của Emily rất lo cho ông, nhưng Emily chỉ quan tâm đến việc mẹ đã không giữ lời hứa đưa bạn ấy đi mua sắm. Tại sao em nghĩ đây lại là vấn đề?

2. Emily không thể hình dung nổi việc ông có thể chết, bởi vì chưa có ai mà Emily quen biết bị chết cả. Khi ai đó chết đi thì có nghĩa là gì? Có ai em từng quen biết đã qua đời không? Khi đó, em cảm thấy thế nào?

3. Điều gì về ông ngoại khiến Emily nhớ về ông là một người có trái tim vàng?

4. Emily và gia đình cảm thấy ra sao khi ông đang được phẫu thuật?

5. Emily và gia đình cảm thấy như thế nào khi cô y tá thông báo tin tốt lành là ca phẫu thuật đã thành công?

6. Ca phẫu thuật của ông đã thành công. Tại sao Emily vẫn khóc sau khi nhìn thấy ông?

7. Mẹ của Emily khen Emily chín chắn hơn sau ca phẫu thuật của ông. Chín chắn có nghĩa là gì? Emily đã nói gì và làm gì khiến mẹ khen như vậy?

8. Sau khi nghe câu chuyện của Jolene về gia đình của bạn ấy, Emily đã cảm thấy như thế nào về gia đình mình và tất cả những gì mà bản thân mình có? Emily ở cuối truyện có khác với Emily ở đầu truyện không?

9. Hãy tra từ "lòng cảm thông" trong từ điển. Emily đã bày tỏ lòng cảm thông như thế nào trong câu chuyện?

10. Hãy chia sẻ những suy nghĩ về một người nào đó mà em quen biết từng thể hiện lòng cảm thông. Để chín chắn hơn trong lời nói và hành động, em cần làm hay nói ra sao?